

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LẠNG SƠN
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2021/HS-ST
Ngày 23-02-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LẠNG SƠN, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Minh Huyền;

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Nhật Chiến

Bà Đặng Thị Lan Anh

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Hồng Hạnh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Dương Thu Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 02 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 11/2021/TLST-HS ngày 04 tháng 02 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2021/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 02 năm 2021 đối với bị cáo:

Tô Văn T, sinh ngày 29/12/1974 tại tỉnh Lạng Sơn; nơi cư trú: Thôn M, xã P, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tô Thái H (đã chết) và bà Ma Thị C, sinh năm 1940; có vợ: Trần Thị N, sinh năm 1972 và có 02 con, con lớn sinh năm 2002, con nhỏ sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính và chưa bị xử lý kỷ luật. Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/01/2021 đến nay. Có mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Bà Trần Thị N, sinh năm 1972; nơi cư trú: Thôn M, xã P, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

2. Ông Nguyễn Tiên H, sinh năm 1977; nơi cư trú: Số 6**, đường T, xã H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

- Người làm chứng: Ông Đinh Quang T. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 15 phút ngày 03/01/2021 Công an phường Vĩnh Trại, thành phố L đang làm nhiệm vụ tại khu vực đường B, phường V, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn đã phát hiện bắt quả tang Tô Văn T đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ trong túi áo khoác phía bên trái của Tô Văn T đang mặc 01(một) gói giấy nhỏ màu trắng (dạng giấy vệ sinh) bên trong có 01 (một) gói giấy nhỏ màu trắng có dòng kẻ, kích thước 0,1 x 0,1cm bên trong chứa chất bột màu trắng. Tô Văn T khai nhận chất bột màu trắng bị thu giữ là ma túy heroine Tô Văn T mua về để sử dụng. Ngoài ra còn tạm giữ 01 (một) chiếc xe mô tô tô nhãn hiệu Honda Win 100 màu sơn xanh đen, gắn biển kiểm soát: 12D1 - 162.02.

Bản kết luận giám định số 47/KL-PC09 ngày 04/01/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Chất bột màu trắng gửi giám định là chất ma túy Heroine, có khối lượng là 0,121 gam (đã trừ bì).

Tại bản Cáo trạng số 20/CT-VKS ngày 04/02/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Tô Văn T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Tô Văn T khai nhận: Bị cáo nghiện chất ma túy từ năm 2018. Khoảng 11 giờ ngày 03/01/2021, bị cáo điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Win 100 đến trước cổng chợ Đông Kinh, đường N, phường V, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn để tìm mua ma túy Heroine về sử dụng. Tại quán nước ở cổng chợ Đông Kinh, bị cáo gặp một người phụ nữ (không rõ tên tuổi địa chỉ) hỏi mua 01 gói ma túy Heroin với giá 200.000 đồng. Do không có đủ tiền nên Tô Văn T đã đưa 100.000 đồng và đưa thêm 01 giấy đăng ký xe mô tô Honda Win 100 cho người phụ nữ, thỏa thuận khi nào gặp sẽ trả 120.000 đồng để chuộc lại đăng ký xe. Người phụ nữ cầm tiền và giấy đăng ký xe mô tô bảo Tô Văn T ngồi đợi ở quán nước. Khoảng 10 phút sau người phụ nữ quay lại, đưa cho Tô Văn T 01 gói giấy màu trắng chứa chất ma túy Heroine, Tô Văn T cất gói ma túy mua được vào trong túi áo khoác phía bên trái đang mặc và điều khiển xe mô tô đi về nhà, trên đường về thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Trần Thị N trình bày: Bà là vợ của bị cáo Tô Văn T. Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Win 100 màu sơn xanh đen, biển kiểm soát: 12D1 - 162.02 là tài sản chung của vợ chồng bà, bị cáo Tô Văn T sử dụng vào việc phạm tội bà không biết, gia đình khó khăn, không có phương tiện đi lại nên bà đề nghị Hội đồng xét xử trả lại chiếc xe mô tô cho bà.

Trong quá trình điều tra và tại đơn xin xét xử vắng mặt đề ngày 18/02/2021, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Tiến H trình bày: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Win 100 màu sơn xanh đen, biển kiểm soát: 12D1 - 162.02 có giấy đăng ký xe mang tên ông. Tháng 01/2016, ông đã bán cho vợ chồng bà Trần Thị N với giá 10 triệu đồng. Nay ông xác định ông không có quyền lợi liên quan gì đến chiếc xe này và đề nghị xử lý theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Tô Văn T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, đề nghị xử phạt bị cáo từ 12 đến 15 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền; đề nghị tịch thu để tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong đựng mẫu vật chất ma túy sau giám định; trả lại cho bà Trần Thị N 01 chiếc xe mô tô **Honda Win 100**; bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn. Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Về chứng cứ tài liệu trong vụ án được thu thập, bảo quản đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn và các tài liệu khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, có đủ cơ sở kết luận: **Hồi 11 giờ 15 phút ngày 03/01/2021 cơ quan công an thu giữ trong túi áo khoác phía bên trái của Tô Văn T đang mặc 0,121gam ma túy Heroine**. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Tô Văn T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là đúng quy định của pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến sức khỏe của con người, gây mất trật tự an ninh tại địa phương. Bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy và biết hành vi Tàng trữ chất ma túy bị pháp luật ngăn cấm nhưng vẫn vi phạm để thỏa mãn nhu cầu sử dụng bản thân, vì vậy hành vi của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm nhằm răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có bố mẹ

được Nhà nước tặng thưởng huân chương kháng chiến nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Về hình phạt chính: Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để bị cáo có thời gian cải tạo trở thành công dân có ích, đồng thời cũng đảm bảo tính răn đe và phòng ngừa chung.

[8] Về hình phạt bổ sung: Qua xác minh, bị cáo không có nghề nghiệp, không có tài sản riêng để đảm bảo thi hành nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2, 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Đối với 01 phong bì niêm phong bên trong đựng mẫu vật chất ma túy sau giám định, là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy. Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Win 100 màu sơn xanh đen, gắn biển kiểm soát: 12D1 - 162.02 là tài sản chung của gia đình bị cáo, bị cáo đã tự ý sử dụng đi mua ma túy gia đình không biết, xét thấy gia đình bị cáo hoàn cảnh khó khăn, không có phương tiện đi lại do vậy cần phải trả lại chiếc xe này cho vợ bị cáo là bà Trần Thị N để quản lý, sử dụng.

[10] Đối với người phụ nữ đã bán ma túy cho bị cáo Tô Văn T, do không biết rõ tên tuổi, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra chưa xác minh, làm rõ được nên Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

[11] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự;

Căn cứ vào khoản 2, 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Tô Văn T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Tô Văn T 01 (một) năm tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ 03/01/2021.

3. Xử lý vật chứng:

3.1. Tịch thu để tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong bên trong đựng mẫu vật chất ma túy sau giám định;

3.2. Trả lại cho bà Trần Thị N 01 (một) xe mô tô tô nhãn hiệu Honda Win 100 màu sơn xanh đen, gắn biển kiểm soát: 12D1-162.02, số khung: HA 206-84255, số máy: HAE-2085092, xe cũ đã qua sử dụng, không có gương chiếu hậu, xe han gỉ nhiều chỗ.

(Vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 04 tháng 02 năm 2021 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lạng Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lạng Sơn).

4. Về án phí: Buộc bị cáo Tô Văn T phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND Tp. Lạng Sơn, t. Lạng Sơn;
- Công an Tp. Lạng Sơn, t. Lạng Sơn;
- Chi cục THADS TP. Lạng Sơn, t. Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ, HCTP;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Minh Huyền